



Chủ tài
khoản: QUY TAM LONG VIET
Số tài
khoản: 1235667979

Địa chỉ: SO 43, NGUYEN CHI THANH, PHUONG NGOC KHANH, QUAN BA DINH, THANH PHO HA NOI, VIET NAM
CIF: 30257374
Loại tiền: VND
Từ: 18/09/2024 Đến: 19/09/2024

Ngày giao dịch	Số tham chiếu	Số tiền ghi có	
9/19/2024	5214 - 77799	1,000,000.00	661850.190924.165737.Gia dinh 2/109 Cau Giay ung ho dong bao bi anh huong con bao Yagi va lu lut
9/19/2024	5214 - 75384	1,000,000.00	661672.190924.165659.Gia dinh 2/109 Cau Giay ung ho dong bao bi anh huong con bao Yagi va lu lut
9/19/2024	5390 - 18213	1,000,000.00	020097041509191654452024IDcG739609.18213.165445.TRAN VAN MINH chuyen tien
9/19/2024	5212 - 39908	90,000.00	803980.190924.164815.CAFE NMORE UH LANG NU FT24263035720722

9/19/2024	5220 - 37785	90,000.00	801289.190924.164742.HA DUY HUNG chuyen tien FT24263308957077
9/19/2024	5216 - 22230	65,000.00	781820.190924.164339.Cafe Nmore UH Lang Nu FT24263490030644
9/19/2024	5218 - 08355	70,000.00	972399.190924.163957.TRIEU KHANH LY Chuyen tien ca phe
9/19/2024	5078 - 78688	200,000.00	MBVCB.7080175135.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0561000562513 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/19/2024	5216 - 90109	1,000,000.00	742266.190924.163522.TRAN THI NGOC DIEP chuyen tien ung ho thon lang Nu FT24263293950985
9/19/2024	5388 - 33432	1,000,000.00	0200970405091916285920244EJ3057580.33432.162859.Vietcombank:1235667979:NGUYEN THI BICH PHUONG ung ho dong bao bao lut
9/19/2024	5189 - 31468	80,000.00	0200970422091916282420247Z7T417846.31468.162825.HO NGUYEN TUAN ANH chuyen tien
9/19/2024	5078 - 72904	200,000.00	MBVCB.7080025606.nhung nguoi bi chiu anh huong cua lu lut .CT tu 1034412878 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/19/2024	5240 - 12469	300,000.00	MBVCB.7079967402.PHAN VAN HOAN chuyen tien.CT tu 0861000041853 PHAN VAN HOAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5389 - 91501	1,000,000.00	020097041509191615042024kO1m623325.91501.161504.VU THI LIEN ung ho dong bao bi lu lut

9/19/2024	5209 - 14031	1,000,000.00	306732.190924.161459.IBFT MAI DINH HUNG chuyen tien cho Quy Tam Long Viet
9/19/2024	5216 - 05705	2,000.00	640135.190924.161256.HA VAN RUYEN chuyen FT24263237527400
9/19/2024	5388 - 83964	50,000.00	020097042209191612492024OEGF585429.83964.161250.NGUYEN NGOC MINH TRI chuyen tien
9/19/2024	5212 - 96895	2,000.00	630602.190924.161046.HA VAN RUYEN chuyen FT24263457640626
9/19/2024	5213 - 87550	2,000.00	618093.190924.160759.HA VAN RUYEN chuyen FT24263900409001
9/19/2024	5220 - 79578	2,000.00	609149.190924.160558.HA VAN RUYEN chuyen FT24263610351077
9/19/2024	5078 - 65850	200,000.00	MBVCB.7079821403.ung ho dong bao bi anh huong bao so 3 nam 2024.CT tu 0861000021594 LE THI THUY NGA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5078 - 65815	30,000.00	MBVCB.7079826464.Ung ho lang nu.CT tu 0451000452059 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/19/2024	5216 - 36096	100,000.00	135874.190924.155415.Ung ho dong bao lu lut
9/19/2024	5078 - 63115	100,000.00	MBVCB.7079749286.ba con anh huong vung bao lu.CT tu 0341006897893 toi 1235667979 Quy Tam long Viet

9/19/2024	5242 - 05497	100,000.00	MBVCB.7079739153.NGUYEN ANH TUAN chuyen tien.CT tu 0581000686568 NGUYEN ANH TUAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5078 - 62489	95,000.00	MBVCB.7079733410.CAFE NMORE UH LANG NU.CT tu 1041734062 LE DUC MANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5017 - 12878	1,000,000.00	131219.190924.154758.Ung ho dopngf bao lu lut
9/19/2024	0008 - 00104	2,275,000.00	NGUYEN THANH HA UNG HO TAI THIET LANG NU
9/19/2024	9920 - 00001	2,000,000,000.00	IBVCB.202409195087084628.1.ACECOOK VIETNAM UNG HO THON LANG NU
9/19/2024	5215 - 76517	54,000.00	718417.190924.153757.TRAN ANH DUNG Chuyen tien
9/19/2024	5217 - 76093	100,000.00	718111.190924.153745.DAO THU TRANG gop chut suc nho be ung ho du an xay nha cho ba con lang nu
9/19/2024	5218 - 56922	500,000.00	443875.190924.153240.NGUYEN THI HOA Chuyen tien ung ho bao lu
9/19/2024	5214 - 31669	1,000,000.00	214023.190924.152548.IBFT Gia dinh Bida ung ho dong bao bi lu lut
9/19/2024	5390 - 33006	100,000.00	020097040509191521072024YMAJ059002.33006.152107.Vietcombank:1235667979:HOANG VAN DINH chuyen tien ung ho bao lu mien bac

9/19/2024	5243 - 97184	100,000.00	MBVCB.7079464875.DINH VAN QUANG chuyen tienung ho bao so 3.CT tu 0971000024048 DINH VAN QUANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5078 - 50569	500,000.00	MBVCB.7079401277.ung ho dong bao bi lu lut o Lang Nu.CT tu 1015290938 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/19/2024	5189 - 06547	1,000,000.00	020097041509191511492024frFk458559.6547.151149.NGUYEN TRUNG BICH chuyen tien ung ho khac phuc lu lut cac tinh mien Bac
9/19/2024	5078 - 47308	20,000.00	MBVCB.7079325195.kho.CT tu 0371003872572 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/19/2024	5389 - 74302	1,000,000.00	020097042209191500142024WOF2689541.74302.150015.Ung ho thon Lang Nu
9/19/2024	5212 - 89491	200,000.00	271292.190924.144522.Ung ho thon Lang Nu FT24263072253936
9/19/2024	5240 - 86097	10,356,000.00	MBVCB.7079122095.anh chi em nhan vien cty Alpha Poly Pottery quyen gop chia se voi dong bao lu lut mien bac.CT tu 0531002159172 HUYNH THANH TAM toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5390 - 14668	100,000.00	020097042209191436592024NXFC284703.14668.143659.Mong nguoi dan Lang nu vuot qua con lu nay a

9/19/2024	5389 - 06635	2,500,000.00	020097041509191433542024XIX3372431.6635.143354.Chu Mac Thieu Dung sinh song o UC ung ho Xay dung Lang Nu
9/19/2024	5214 - 33847	10,000,000.00	206616.190924.142811.Can bo giao vien, Phu huynh, hoc sinh truong Tieu hoc Ha Noi ung ho dong bao lu lut tai Lang Nu FT24263550416011
9/19/2024	5242 - 83065	40,500.00	MBVCB.7079023428.TRAN VAN TOAN chuyen tien.CT tu 9866587684 TRAN VAN TOAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5078 - 35889	1,000,000.00	MBVCB.7079021294.xuat com tu thien cho tre em ung thu.CT tu 2345239481 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/19/2024	5215 - 01377	1,000,000.00	882125.190924.141720.HUYNH THI NGOC HONG Chuyen tien gui 1 chut tam long giup ba con lang Nu
9/19/2024	5017 - 92894	3,305,000.00	539837.190924.141511.CHI HOI PHU NU KDC TAN THAH P HUNG VUONG TX PHU THO T PHU THO UNG HO THON LANG NU X PHUC KHANH H BAO YEN T LAO CAI
9/19/2024	5388 - 39651	200,000.00	020097040509191405252024UB2Z076088.39651.140525.Vietcombank:1235667979:NGUYEN THI CHAM DUNG chuyen tien MOT CHUT TAM LONG VOI NGUOI DAN LANG NU
9/19/2024	5215 - 60673	200,000.00	121734.190924.140421.HOANG NGOC THANG chuyen tien FT24263700132211

9/19/2024	5245 - 77722	30,000.00	MBVCB.7078843486.Cafe NMore UH Lang Nu.CT tu 0081001284158 NGUYEN VAN NHAT toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5009 - 71763	20,000,000.00	SHGD:10006917.DD:240919.BO:CDCS CTCP GIAO DUC LIEN MINH BACH KHOA.Remark:TAP THE THAY CO GIAO HE THONG TRUONG PATHWAY TUE DUC UNG HO DONG BAO MIEN BAC - Dai Truyen hinh Viet Nam, 43 Nguyen Chi Thanh, Ba Dinh, Ha N?oi.
9/19/2024	5209 - 13145	2,000,000.00	067122.190924.134817.Ung ho xay dung lai nha cho dan lang Nu Lao Cai FT24263829189101
9/19/2024	5219 - 12335	500,000.00	065453.190924.134747.NGUYEN ANH TUAN chuyen ung ho ba con bi bao lut FT24263275379740
9/19/2024	5214 - 06419	500,000.00	213535.190924.134714.NGUYEN VAN TUAN chuyen khoan-190924-13:45:53 213535
9/19/2024	5244 - 74061	35,000.00	MBVCB.7078735974.CAFE NMORE UH LANG NU.CT tu 9973828775 NGUYEN DANG CUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5215 - 99659	500,000.00	051601.190924.134340.nguyen van huy ung ho dong bao lu lut FT24263638152457
9/19/2024	5216 - 91535	100,000.00	042226.190924.134053.Ung ho thon lang Nu FT24263020838326

9/19/2024	5078 - 22754	1,000,000.00	MBVCB.7078664029.xay nha ba con ban nu bi lu bao so 3.CT tu 0011001666246 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/19/2024	5009 - 69873	3,600,000.00	SHGD:10002524.DD:240919.BO:CTY TNHH KIM NGAN KHANG PHAT.Remark:Doi ngu GA Daiichi Life Hue 3 ung ho thon Lang Nu Lao Cai khac phuc bao so 3
9/19/2024	5245 - 71434	100,000.00	MBVCB.7078646491.NGUYEN THI BICH HOA chuyen tien ung ho dong bao mien bac bi con bao so 3.CT tu 0071000943078 NGUYEN THI BICH HOA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5387 - 62923	50,000.00	0200970422091913301620246MVG328870.62923.133017.chut tam long gui dong bao mong moi nguoi binh an.
9/19/2024	5214 - 54176	70,000.00	996981.190924.132707.Cafe nmore ung ho lang nu FT24263031409847
9/19/2024	5219 - 50579	230,000.00	993277.190924.132558.CAFE N MORE UNG HO LAMG NU FT24263908557462
9/19/2024	5219 - 33399	2,000,000.00	999261.190924.131928.IBFT Ung ho lu lut
9/19/2024	5219 - 11122	200,000.00	972503.190924.131106.NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien ung ho vung bao

9/19/2024	5078 - 16491	500,000.00	MBVCB.7078505701.ba con bi anh huong bao so 3.CT tu 0621000439608 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/19/2024	5244 - 66996	49,000.00	MBVCB.7078494716.CAAFE NMORE UH LANG NU.CT tu 0801000282528 NGUYEN DUY CHINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5243 - 66853	27,000.00	MBVCB.7078492310.CAFEE NMORE UH LANG NU.CT tu 0301000346261 VU VAN NAM toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5213 - 96252	500,000.00	928669.190924.130549.NGUYEN THI THU PHUONG ung ho vung bao lu FT24263940177292
9/19/2024	5215 - 93649	50,000.00	683417.190924.130459.NGUYEN KIM ANH Chuyen tien
9/19/2024	5209 - 92462	60,000.00	924803.190924.130439.NGUYEN TIEN THANH chuyen tien FT24263092372308
9/19/2024	5220 - 92444	500,000.00	138299.190924.130438.Chau Do Tue San ung ho dong bao bi bao lu
9/19/2024	5078 - 14656	100,000.00	MBVCB.7078449408.ung ho dong bao vung lu mien bac.CT tu 1044788595 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/19/2024	5078 - 14297	500,000.00	MBVCB.7078433861.Lang Nu bi thien tai bao lut.CT tu 9909345569 toi 1235667979 Quy Tam long Viet

9/19/2024	5215 - 75087	100,000.00	987293.190924.125758.ung ho ong bao bao luat NGUYEN VAN CUONG CHUYEN KHOAN QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5245 - 62760	200,000.00	MBVCB.7078361344.NGUYEN THI THU HIEN ung ho dong bao bi anh huong bao yagi.CT tu 0591000344996 NGUYEN THI THU HIEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5078 - 10905	500,000.00	MBVCB.7078344569..CT tu 1016186859 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/19/2024	5218 - 16235	1,000,000.00	606377.190924.123800.VU HONG LOAN Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
9/19/2024	5161 - 12702	200,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.67161074461.20240919.67161074461- 0906517725_LE MONG DAI TRANG chuyen tien qua MoMo
9/19/2024	5213 - 93871	200,000.00	927024.190924.123118.Gia dinh Trung Trang Minh ung ho lang nu
9/19/2024	5219 - 76000	1,000,000.00	920163.190924.122620.Ung ho thon Lang Nu
9/19/2024	5212 - 53740	1,000,000.00	079632.190924.001936.gui nguoi dan vung lu
9/19/2024	5387 - 55763	40,000.00	020097041509191205582024tBTQ989798.55763.120547.QR - NMore ung ho lang Nu
9/19/2024	5212 - 76273	100,000.00	665275.190924.115843.VU THI HONG OANH ung ho Lang Nu FT24263103506420

9/19/2024	5078 - 96155	200,000.00	MBVCB.7077936715..CT tu 1019566797 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/19/2024	5220 - 68916	1,000,000.00	249101.190924.115639.DANG THI SOAN Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu
9/19/2024	5390 - 26014	100,000.00	020097040509191156322024C5H3010213.26014.115602.Vietcombank:1235667979:NGO VAN LUC ung ho bao lu lut mien bac
9/19/2024	5215 - 42801	160,000.00	871650.190924.115021.cafe nmore uh lang lu
9/19/2024	5212 - 43959	1,000,000.00	874490.190924.115021.Giup do dong. bao lu lut
9/19/2024	5078 - 93013	100,000.00	MBVCB.7077840003.Ung ho dong bao vung bao lut.CT tu 0211000534854 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/19/2024	5388 - 86959	120,000.00	020097042209191144562024B5SL802464.86959.114458.Ung ho dong bao lu lut khac phuc hau qua
9/19/2024	5390 - 86631	1,000,000.00	020097040509191144462024XY8S076020.86631.114446.Vietcombank:1235667979:GD co Hai Huyen Ung ho thon Lang Nu
9/19/2024	5243 - 45541	200,000.00	MBVCB.7077781991.Vu Do Manh ung ho dong bao lu lut.CT tu 1031185739 TRUONG THI QUE toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5216 - 68644	27,000.00	068529.190924.113105.CAFE NMORE UH LANG NU

9/19/2024	5387 - 39249	300,000.00	020097041509191129572024lo4e893115.39249.112957.DANG QUANG SON chuyen tien ung ho dong bao lu lut
9/19/2024	5244 - 41520	200,000.00	MBVCB.7077658524.NGUYEN THI HA.CT tu 0281000358419 NGUYEN THI HA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5017 - 53654	100,000.00	129089.190924.112735.Do Thi Hang (Phu Ly, Ha Nam) ung ho
9/19/2024	5239 - 41042	65,000.00	MBVCB.7077641042.NGUYEN XUAN HUONG chuyen tien.CT tu 0491000026614 NGUYEN XUAN HUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5214 - 47179	140,000.00	770060.190924.112538.cafe nmore uh lang nu
9/19/2024	5215 - 46243	60,000.00	037860.190924.112525.NMORE UH LANG NU-190924-11:25:24 037860
9/19/2024	5244 - 40248	5,000,000.00	MBVCB.7077614734.LE HOANG HO chuyen tien ho tro dong bao bi bao.CT tu 0071002970989 LE HOANG HO toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5189 - 06414	200,000.00	0200970422091911193520249E3F346344.6414.111936.Chau Ton Van 6A6 THCS Hoang Mai HN ung ho dong bao bao lu
9/19/2024	5219 - 17124	200,000.00	485169.190924.111756.LA VAN LY chuyen tien FT24263057795047
9/19/2024	5215 - 95509	300,000.00	713669.190924.111222.Em xin ung ho nguoi dan vung lu

9/19/2024	5078 - 80470	100,000.00	MBVCB.7077493231.ung ho bao so 3 yagi.CT tu 1041845776 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/19/2024	5219 - 93517	80,000.00	458900.190924.111153.Cafe nmore uh lang nu FT24263216671246
9/19/2024	5213 - 84272	30,000.00	015763.190924.110925.CAFE NMORE UH LANG NU-190924-11:09:24 015763
9/19/2024	5219 - 80390	1,000,000.00	695024.190924.110805.TRAN XUAN NAM Chuyen tien
9/19/2024	5209 - 75919	200,000.00	763499.190924.110716.IBFT CAO VAN XUONG chuyen tien tu thien
9/19/2024	5078 - 78039	100,000.00	MBVCB.7077423687.mong cac ho lu lut som vuot qua kho khan .CT tu 0351000816857 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/19/2024	5017 - 64278	500,000.00	858007.190924.110358.Ung ho dong bao lu lut
9/19/2024	5078 - 77739	300,000.00	MBVCB.7077426659.nguoi dan viet.CT tu 1022573974 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/19/2024	5240 - 34015	500,000.00	MBVCB.7077415046.DANG VAN HAI xin duoc chia se voi dong bao bi thiet hai do mua bao ..CT tu 0011000937091 DANG VAN HAI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5389 - 53092	200,000.00	020097041509191102342024Jdp3820069.53092.110235.LE QUANG DAT ung ho nhan dan lang Nu khac phuc hau qua bao so 3

9/19/2024	5243 - 33728	160,000.00	MBVCB.7077411434.cafe nmore uh Lang Nu.CT tu 0711000259441 DAM THI HA LY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5214 - 56203	500,000.00	897739.190924.110147.Nguyen Cong Ty chuyen tien ung ho dong bao than yeu
9/19/2024	5214 - 52580	100,000.00	665319.190924.110042.DANG THI THANH HUONG Chuyen tien
9/19/2024	5213 - 49393	50,000.00	408441.190924.110011.Ung ho dong bao bao lut FT24263804621030
9/19/2024	5241 - 32848	55,000.00	MBVCB.7077378508.CAFE NMORE UH LANG NU.CT tu 0711000241102 DINH TRONG LIEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5212 - 34511	30,000.00	869218.190924.105554.Caffe nmore uh lang nu
9/19/2024	5078 - 74505	35,000.00	MBVCB.7077334742.cafe nmore uh lang nu.CT tu 0301000345634 NGO QUANG MANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5388 - 11158	100,000.00	020097040509191048472024YH04011877.11158.104847.Vietcombank:1235667979:LE THI NGA LY chuyen tien ung ho dong bao vung lu lu
9/19/2024	5209 - 04276	35,000.00	356998.190924.104753.NGUYEN VAN TUYEN chuyen tien FT24263792668560

9/19/2024	5219 - 76210	2,000,000.00	910448.190924.104008.NGUYEN VAN THANH chuyen tien nguyen manh Quyen ungr ho dong bao thien tai con bao so 3 nam 2024
9/19/2024	5078 - 69916	300,000.00	MBVCB.7077208054.hoc sinh.CT tu 0021001516538 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/19/2024	5214 - 64057	75,000.00	310117.190924.103643.TRAN VAN QUYNH chuyen tien FT24263930508699
9/19/2024	5214 - 50499	60,000.00	864727.190924.103250.NGUYEN DO THANG CHUYEN KHOAN QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5387 - 57096	100,000.00	0200970422091910300420246XDM389680.57096.103006.DANG ANH TUAN chuyen tien
9/19/2024	5387 - 50745	100,000.00	020097042209191028132024FK58484958.50745.102802.Ung ho thon Lang Nu
9/19/2024	5214 - 28594	430,000.00	524591.190924.102712.LE HONG DUC chuyen tien
9/19/2024	5388 - 46753	70,000.00	020097042209191026472024V8GW322823.46753.102648.cafe nmore uh lang lu
9/19/2024	5189 - 40106	200,000.00	020097040509191024302024BIN9042148.40106.102430.Vietcombank:1235667979:ung ho nhan dan Lang Nu

9/19/2024	5390 - 25409	2,000,000.00	0200970422091910190520247RVP733416.25409.101906.NGUYEN TRUNG THANH P2005 N02T2 khu Doan ngoai giao Xuan Tao Bac tu liem Ha noi Ung ho dong bao bao lu mien bac .
9/19/2024	5078 - 62386	100,000.00	MBVCB.7077010096.bao yagi.CT tu 1027863188 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/19/2024	5218 - 85872	500,000.00	516957.190924.101513.TRAN THI KIM DUNG chuyen tien ung ho Lang Nu
9/19/2024	5214 - 59750	30,000.00	903494.190924.100740.Cafe Nmore uh Lang Nu
9/19/2024	5209 - 07103	55,000.00	514088.190924.095235.TRAN XUAN THANH chuyen tien den QUY TAM LONG VIET - 1235667979
9/19/2024	5387 - 45043	60,000.00	020097042209190950002024MQ5T401937.45043.095001.DINH VAN BIEN chuyen tien
9/19/2024	5217 - 95380	40,000.00	112613.190924.094918.Nmore cf uh lang nu FT24263550281055
9/19/2024	5240 - 12325	300,000.00	MBVCB.7076690862.DAO THANH TRUNG, 20, ngo 5, duong 800a, cau giay, ha noi ung ho dong bao lu lut.CT tu 0491000019372 DAO THANH TRUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5219 - 65195	200,000.00	600637.190924.094019.IBFT DO THI THUONG ung ho dong bao vung lu lut

9/19/2024	5189 - 13887	300,000.00	020097042209190938452024PQV4177744.13887.093847.ung ho dong bao lu lut
9/19/2024	5009 - 40217	4,827,996.00	SHGD:10001628.DD:240919.BO:VIETINBANK.Remark:VIETINBANK CK NGUOI GUI Nguyen Khoa MS R22342368945
9/19/2024	5189 - 06221	90,000.00	020097042209190935362024HMSD957509.6221.093526.HOANG THI ANH DAO chuyen tien ung ho dong bao bao lu
9/19/2024	5390 - 05477	200,000.00	020097042209190935152024HXIK471556.5477.093516.NGUYEN HUU THUY chuyen tien
9/19/2024	5243 - 09905	500,000.00	MBVCB.7076618288.NGUYEN ANH TUAN chuyen tien.CT tu 1016028888 NGUYEN ANH TUAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5388 - 99262	500,000.00	020097040509190932482024IUGR093915.99262.093249.Vietcombank:1235667979:LE THI LAN chuyen tien
9/19/2024	5220 - 32147	75,000.00	472500.190924.093027.Cafe nmore uh lang nu
9/19/2024	5212 - 26774	60,000.00	454222.190924.092854.cafe NMOre UH Lang Nu
9/19/2024	5214 - 25825	200,000.00	309704.190924.092844.Ba Ky HAM LONG ,HK, HN ung ho dong bao thien tai
9/19/2024	5218 - 16974	500,000.00	559543.190924.092554.NGUYEN QUOC TRUNG chuyen tien

9/19/2024	5218 - 13812	500,000.00	309198.190924.092502.Le Anh Truong Dinh ,HBT ,HN ung ho dong bao thien tai .
9/19/2024	5219 - 14790	215,000.00	014807.190924.092500.NGUYEN THI HONG chuyen tien FT24263033624002
9/19/2024	5215 - 03583	200,000.00	001788.190924.092141.ung ho dong bao bao lut FT24263840618534
9/19/2024	5240 - 06775	500,000.00	MBVCB.7076513234.LE HUONG GIANG ung ho thon Lang Nu.CT tu 0491000027277 LE HUONG GIANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5390 - 65980	500,000.00	020097041509190920032024Zm8f559679.65980.091933.PHAN THANH HAI Chuyen tien ung ho QTLV
9/19/2024	5245 - 06237	1,000,000.00	MBVCB.7076486659.VO THANH TRINH chuyen tien.CT tu 0071001282068 VO THANH TRINH toi1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5389 - 59407	100,000.00	0200970405091909164720249AS5048637.59407.091647.Vietcombank:1235667979:NGUYEN THI KIM HANH chuyen tien
9/19/2024	5078 - 42177	50,000.00	MBVCB.7076446636.ung ho.CT tu 1025297871 toi 1235667979 Quy Tam long Viet

9/19/2024	0026 - 00026	400,000.00	SHGD:18164741.DD:240916.BO:HOANG THI NUONG.Remark:Vietcombank;1234588688;HOANG THI NUONG chuyen tien
9/19/2024	5387 - 47185	2,871,383.00	020097042209190911302024OR3K746941.47185.091134.Tap the cong ty CP Hoa Dau Quan Doi Chi nhanh nghe an ung ho dong bao luc lut
9/19/2024	5215 - 70308	200,000.00	691098.190924.091054.ung ho dong bao bao lu
9/19/2024	5078 - 39236	50,000.00	MBVCB.7076361090.Tre em vung bi lut.CT tu 0541000292056 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/19/2024	5390 - 19073	1,000,000.00	020097040509190859332024YN2J099933.19073.085933.Vietcombank:1235667979:ba Nguyem Thi Oanh 15 duong 67 phuong Tan Phong Quan 7
9/19/2024	5389 - 16482	1,000,000.00	020097040509190858182024TN5Y096410.16482.085748.Vietcombank:1235667979:ong Nguyen Si Quynh so 46 duong 30 Tan Phong Quan 7
9/19/2024	5240 - 99973	500,000.00	MBVCB.7076277929.NGUYEN THI THU TRANG ung ho dong bao mien bac.CT tu 0621000433173 NGUYEN THI THU TRANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5217 - 96395	500,000.00	550472.190924.084517.ung ho lang nu

9/19/2024	5390 - 84795	200,000.00	020097040509190843532024ORI3057097.84795.084323.Vietcombank:1235667979:Hoang Thi Nga - Hai Phong co chut tam long gui ba con vung nui phia Bac bi lu quet sat lo dat
9/19/2024	5220 - 87963	5,000,000.00	853044.190924.084224.Ung ho thon Lang Nu FT24263560349225
9/19/2024	5220 - 77619	199,000.00	598336.190924.083847.Gui den lang Nu lang Nu co gang len nhe
9/19/2024	5220 - 27886	100,000.00	466676.190924.081904.IBFT VO VAN SON - UNG HO DONG BAO BI BAO SO 3
9/19/2024	5213 - 16277	30,000.00	753653.190924.081358.NGUYEN TIEN THANH chuyen tien FT24263880483886
9/19/2024	5388 - 24097	300,000.00	020097041509190813312024SRGn407940.24097.081331.QR - BIEN HOP VIJ XUYEN UNG HO LU LUT
9/19/2024	5239 - 90584	500,000.00	MBVCB.7075935412.NGUYEN THI THANH LY urng ho dong bao lang Nu.CT tu 1020256512 NGUYEN THI THANH LY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5078 - 24455	1,000,000.00	MBVCB.7075927420.ung ho dong bao bi bao lut.CT tu 1013141032 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/19/2024	5239 - 89818	100,000.00	MBVCB.7075906727.ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 0461003931604 BUI TRUNG KIEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/19/2024	5078 - 23606	300,000.00	MBVCB.7075893885.Ung ho nhan dan khac phuc anh huong con bao so 3.CT tu 0141000732278 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/19/2024	5078 - 23318	1,000,000.00	MBVCB.7075889314.Ung ho dong bao bao lut.CT tu 0021001727451 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/19/2024	5244 - 89407	500,000.00	MBVCB.7075889470.HOANG THI HA trung DH Quang Binh ung ho ba con MB sau bao Yagi.CT tu 0311000558185 HOANG THI HA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5389 - 05494	200,000.00	020097040509190803152024SJ3A053085.5494.080315.Vietcombank:1235667979:NGUYEN VAN THANH chuyen tien
9/19/2024	5219 - 89817	2,000,000.00	556339.190924.080310.Ct ung ho bao lu
9/19/2024	5390 - 04642	500,000.00	0200970415091908030920241a3b386756.4642.080309.BUI TIEN LUC chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu
9/19/2024	5216 - 90396	500,000.00	909982.190924.080253.PHAM TAT NGHIA Chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac.
9/19/2024	5389 - 03857	500,000.00	020097040509190802302024B3O5051306.3857.080219.Vietcombank:1235667979:NGUYEN THI GIANG chuyen tien
9/19/2024	5387 - 03658	50,000.00	020097041509190802182024nKS5384839.3658.080218.QR - ung ho dong bao lu lut

9/19/2024	5220 - 86579	5,000,000.00	441852.190924.080136.IBFT ung ho dong bao bi lu lut
9/19/2024	5017 - 86551	500,000.00	158525.190924.080134.Ung ho bao lu
9/19/2024	5078 - 20809	19,770.00	MBVCB.7075814219.cua it long vong.CT tu 7777444413 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/19/2024	5217 - 60757	35,000.00	542700.190924.074934.PHAM VIET THANG transfer
9/19/2024	5209 - 41723	45,000.00	844236.190924.074028.cafe Nmore UH lang Nu
9/19/2024	5212 - 36320	25,000.00	531145.190924.073712.MAI BA DUY cafe nmore uh lang nu
9/19/2024	5220 - 29838	100,000.00	635465.190924.073424.PHAM VAN CHUNG chuyen tien FT24263355080450
9/19/2024	5219 - 30105	4,000,000.00	825911.190924.073409.Co Lieu va mot so anh chi ung ho nguoi dan lang Nu xay nha
9/19/2024	5215 - 20461	300,000.00	015241.190924.072937.PHAM THANH HUYEN - mong ba con som on dinh cs. Be happy (by TPBank ChatPay)
9/19/2024	5387 - 13571	100,000.00	020097042209190703292024EFO4653672.13571.070330.NGUYEN THI ANH chuyen tien
9/19/2024	5078 - 10861	10,000.00	MBVCB.7075501869.binh thuong.CT tu 1048955929 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/19/2024	5078 - 05546	200,000.00	MBVCB.7075348008.Bao lut mien Bac.CT tu 0621000439548 toi 1235667979 Quy Tam long Viet

9/19/2024	5189 - 63380	500,000.00	0200970422091906113720241JFK693777.63380.061138.CAT VAN THAO chuyen tien
9/19/2024	5242 - 72766	100,000.00	MBVCB.7075281327.NGUYEN NGOC HONG VY ung ho xay dung lang Nu.CT tu 0071000958934 NGUYEN NGOC HONG VY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/19/2024	5017 - 01866	200,000.00	327499.190924.054533.IBFT LE PHAM NHU QUYNH chuyen tien
9/19/2024	5387 - 45875	200,000.00	020097041509190529382024a8y9196081.45875.052938.LUONG DUC TRIEN Chuyen tienung ho dong bao bao lut
9/19/2024	5387 - 01509	100,000.00	020097040509190141462024GS9V096637.1509.014146.Vietcombank:1235667979:PHAM THI KIEU GIANG chuyen tien
9/19/2024	5078 - 94859	50,000.00	MBVCB.7075004041.Ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1024169785 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/19/2024	5078 - 93697	1,000,000.00	MBVCB.7074976314.dong bao lu luc .CT tu 9788945960 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/19/2024	5390 - 32599	200,000.00	020097040509182324152024EWE5065489.32599.232404.Vietcombank:1235667979:ung ho thon lang nu
9/19/2024	5017 - 30902	200,000.00	406677.180924.231118.LE THI CHI chuyen tien UNG HO DONG BAO LU LUT Lao Cai

9/19/2024	5161 - 13357	100,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.67131112371.20240918.67131112371-0763201450_Con mong so tien nho cua con se giup ich duoc cho ba con o Lang Nu
9/18/2024	5213 - 13262	200,000.00	397825.180924.225541.HANGPTT2 Ung ho dong bao lu lut
9/18/2024	5189 - 04710	100,000.00	020097041509182253432024PdDi985151.4710.225343.QR - NGUYEN THI LIEN Chuyen tien ung ho dong bao bao lut
9/18/2024	5078 - 86372	5,600.00	MBVCB.7074753621.LA LANH DUM LA RACH.CT tu 1038175314 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5078 - 85708	32,343.00	MBVCB.7074730682.bao yagi.CT tu 0531002501613 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5213 - 91282	80,000.00	509412.180924.223928.Cf Nmore ung ho lang nu
9/18/2024	5216 - 81949	200,000.00	342602.180924.223326.Ung ho thon lang nu bao so 3
9/18/2024	5388 - 79203	150,000.00	020097040509182231402024CE92031255.79203.223140.Vietcombank:1235667979:cafe nmore UH LANG NU
9/18/2024	5213 - 74037	500,000.00	379133.180924.222809.Ung ho thon lang Nu
9/18/2024	5212 - 69798	100,000.00	875499.180924.222559.Ung ho thon lang Nu
9/18/2024	5215 - 54978	102,000.00	216066.180924.221810.IBFT Em Pham Gia Hung 8 Tuoi. Ung Ho Xay Dung Lang Nu - Lao Cai.

9/18/2024	5387 - 57369	110,000.00	020097042209182217152024RTFF545294.57369.221704.PHAM TRONG DUY chuyen tien
9/18/2024	5017 - 43572	100,000.00	142616.180924.221120.TRIEU THI HUONG chuyen tien FT24263034008531
9/18/2024	5239 - 54770	100,000.00	MBVCB.7074580667.Cafe nmore uh lang nu.CT tu 9338539388 DAO KHANH HUYEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5214 - 26250	135,000.00	119553.180924.220252.NGUYEN BA TUAN chuyen tien FT24263300508179
9/18/2024	5078 - 79183	300,000.00	MBVCB.7074542363.TRAN THI THUY DUNG ung ho xay lang nu lao cai.CT tu 0501000093031 TRAN THI THUY DUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5390 - 28411	100,000.00	020097042209182200242024PSVU809865.28411.220025.HOANG VAN HANH chuyen tien
9/18/2024	5218 - 20858	100,000.00	112480.180924.220023.Nguyen Thu Hien chuyen ung ho bao lu so 3 Yagi FT24263266270449
9/18/2024	5216 - 16966	500,000.00	816381.180924.215836.NGUYEN THI SANH Chuyen tien quy tam long viet
9/18/2024	5078 - 78244	2,000,000.00	MBVCB.7074518451.ung ho dong bao bao lut.CT tu 0011004250885 toi 1235667979 Quy Tam long Viet

9/18/2024	5216 - 12312	200,000.00	196667.180924.215628.IBFT Gia dinh chau Tue Nguyen va Tue Anh 4 tuoi Ha Noi chung tay cung ca nuoc ung ho tai thiet xay dung lang Nu
9/18/2024	5212 - 11937	1,000,000.00	100572.180924.215616.VU THU HA ho tro thon Lang Nu bi anh huong boi con bao so 3 FT24263898833060
9/18/2024	5218 - 10202	100,000.00	097631.180924.215515.TRAN THI HOAI THU chuyen tien FT24263000407966
9/18/2024	5387 - 09366	300,000.00	020097040509182150102024V0AQ077555.9366.215010.Vietcombank:1235667979:LE MAU TRI chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut.
9/18/2024	5017 - 94508	70,000.00	076980.180924.214824.Nmore uh lang nu FT24263625141404
9/18/2024	5387 - 93315	40,000.00	020097042209182142122024VB1E526680.93315.214213.NGUYEN HUNG MANH chuyen tien
9/18/2024	5078 - 73700	300,000.00	MBVCB.7074390834.chau xin ung ho cac ban mat bo me.CT tu 0031000382323 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5390 - 62582	85,000.00	020097042209182128142024JBAI716897.62582.212814.NGUYEN VAN DUAN chuyen tien
9/18/2024	5209 - 21766	500,000.00	701829.180924.211910.NGUYEN THI HUONG Chuyen tien Binh Duong ung ho ba con bao lu so 3

9/18/2024	5387 - 14803	200,000.00	020097042209182107582024G7WD198150.14803.210759.NGUYEN DUC NGAN chuyen tien ung ho ba con chong lu con bao so 3
9/18/2024	5213 - 88185	65,000.00	934851.180924.210656.Cafe nmore uh lang nu FT24262206306019
9/18/2024	5209 - 85558	100,000.00	534118.180924.210617.DAO THI TUOI UNG HO BA CON VUNG LU-180924-21:06:16 534118
9/18/2024	5078 - 64986	100,000.00	MBVCB.7074131915.sau bao lu.CT tu 1016917171 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5017 - 81008	2,000,000.00	192988.180924.210410.Ung ho dong bao vung lu
9/18/2024	5388 - 04519	100,000.00	0200970415091821033120248LvO798463.4519.210331.QR - ung ho dong bao mien bac
9/18/2024	5388 - 01834	50,000.00	020097040509182102372024BJFU079192.1834.210208.Vietcombank:1235667979:DINH THANH NGAN chuyen tien
9/18/2024	5216 - 70824	100,000.00	912166.180924.210050.DOAN NGOC DIEP chuyen FT24262614632351
9/18/2024	5390 - 97011	300,000.00	020097041509182100242024yxJy790939.97011.205954.Ung ho thon lang Nu
9/18/2024	5219 - 66114	2,000,000.00	634343.180924.205902.Cong Ty TNHH Cuc Vui chung tay cung dong bao vuot bao lu
9/18/2024	5209 - 64520	500,000.00	633406.180924.205842.BUI THI THUY DUNG ung ho lang Nu

9/18/2024	5209 - 60822	200,000.00	524742.180924.205848.DANG ANH TUAN CHUYEN KHOAN UNG HO QUY TAM LONG VIET-180924-20:57:38 524742
9/18/2024	5216 - 53918	300,000.00	891133.180924.205514.chia se voi dong bao. mong moi nguoi binh an. FT24262519384864
9/18/2024	5217 - 33226	500,000.00	592931.180924.204734.BUI XUAN CA Chuyen tien ung ho bao lut
9/18/2024	5390 - 45200	200,000.00	020097041509182039582024y9e8740453.45200.203958.QR - VU THI HA Chuyen tien ung ho bao lut
9/18/2024	5213 - 04677	15,555.00	303369.180924.203815.DUONG NHAT VUONG em con bang nay mong gop it suc
9/18/2024	5078 - 55289	1,615.00	MBVCB.7073831996.lu lut.CT tu 1040669440 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5389 - 11309	50,000.00	020097041509182027172024WJUG706955.11309.202717.PHAM THI QUYNH TRANG chuyen tien
9/18/2024	5078 - 52884	100,000.00	MBVCB.7073773043.mat nha.CT tu 9977746314 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5387 - 98764	140,000.00	020097042209182022442024DJYX797389.98764.202233.LUC THI MINH
9/18/2024	5189 - 97206	2,000,000.00	020097040509182022182024PEBL072993.97206.202206.Vietcombank:1235667979:TA THI NGOC ANH chuyen tien

9/18/2024	5390 - 96349	50,000.00	020097040509182021432024HT3F071443.96349.202114.Vietcombank:1235667979:LAM VAN DUNG chuyen tien ung ho mien bac bi thiet hai do bao so 3 gay ra
9/18/2024	5213 - 49246	200,000.00	320843.180924.202034.ZP242620320843 240918000644690 May Dinh dung Zalopay chuyen tien
9/18/2024	5387 - 91788	500,000.00	020097040509182020272024O9KU067656.91788.202015.Vietcombank:1235667979:DUONG VAN HOI chuyen tien
9/18/2024	5078 - 51168	300,000.00	MBVCB.7073731074.ung ho dong bao Mien Bac khac phuc lu lut.CT tu 0451000201840 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5388 - 74600	1,000,000.00	020097040509182014262024G93M050706.74600.201426.Vietcombank:1235667979:NGUYEN VAN NHAN chuyen tien ung ho dong bao mien bac
9/18/2024	5390 - 70247	100,000.00	020097041509182012322024tz7K666761.70247.201232.PHAM THI THU HIEN u.h thien tai
9/18/2024	5212 - 20516	200,000.00	721562.180924.201152.Ung ho lang nu FT24262720880006
9/18/2024	5213 - 76148	200,000.00	203545.180924.195747.Ngoc Diep Ung ho thon Lang Nu
9/18/2024	5215 - 60146	100,000.00	871881.180924.195257.TO VAN DUYEN CHUYEN KHOAN QUY TAM LONG VIET ung ho Lang Nu

9/18/2024	5209 - 58553	1,000,000.00	763406.180924.195246.ISL20240918195237980-HUYNH THI LE chuyen tien ung ho bao lut
9/18/2024	5209 - 52699	500,000.00	498415.180924.195101.NGUYEN THI CHUNG chuyen tien den QUY TAM LONG VIET - 1235667979
9/18/2024	5078 - 41233	200,000.00	MBVCB.7073445909.ung ho Dong Bao vung lu bao so 3.CT tu 1043464243 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5387 - 03031	500,000.00	020097040509181948292024SNT3075758.3031.194800.Vietcombank:1235667979:LUONG THI CUONG ung ho thon Lang Nu
9/18/2024	5390 - 87574	500,000.00	020097042209181943352024LB53964410.87574.194336.Mong moi nguoi luon binh an vuot qua con bao Yagi
9/18/2024	5240 - 19254	480,000.00	MBVCB.7073364228.NGUYEN VU HUNG chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0401001347798 NGUYEN VU HUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5215 - 13219	300,000.00	772142.180924.193847.P503 toa Nam Rice city Linh Dam ung ho
9/18/2024	5240 - 18157	580,000.00	MBVCB.7073324597.BUI THI HOA, P1-Dong Ha- Quang Tri chuyen tien Ung ho thon Lang Nu.CT tu 0771000583718 BUI THI HOA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/18/2024	5217 - 07744	1,000,000.00	757637.180924.193721.PHAN THI OANH Chuyen tien ung ho dong bao MB bi lu lut. Co len MB oi
9/18/2024	5017 - 98214	50,000.00	747811.180924.193435.PHAN THI TU chuyen tien
9/18/2024	5219 - 88317	100,000.00	977756.180924.193140.IBFT yeu thuong lang Nu
9/18/2024	5216 - 83741	2,000,000.00	729514.180924.193014.NGUYEN THI MINH CANH Chuyen tien ung ho
9/18/2024	5389 - 43788	100,000.00	020097042209181928132024TOND936822.43788.192744.TRAN VAN MANH chuyen tien ung ho dong bao bi bao lut cac tinh mien bac
9/18/2024	5216 - 70978	30,000.00	535872.180924.192645.Cafe nmore uh lang nu FT24262288084513
9/18/2024	5388 - 35020	200,000.00	020097041509181925132024g8rX536424.35020.192443.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien ung ho tai thiet lang nu sau bao
9/18/2024	5388 - 02761	100,000.00	020097041509181914272024NdHN506627.2761.191427.PHAM VAN LOI chuyen tien ung ho lu lut bao yagi
9/18/2024	5387 - 92653	11,500,000.00	020097042209181911042024V7PG910056.92653.191105.Hoi dong hoc Lop C NK 1991 1994 Thanh Liem B Ung ho kinh phi tai thiet CS Lang Nu xa Phuc Khanh Huyen Bao Yen Tinh Lao Cai
9/18/2024	5214 - 12768	50,000.00	061843.180924.190948.BACH THI THONG CHUYEN KHOAN QUY TAM LONG VIET

9/18/2024	5220 - 07075	200,000.00	455956.180924.190811.cua it long nhieu a FT24262011565702
9/18/2024	5243 - 08813	2,000,000.00	MBVCB.7073010022.HOANG THI NHUAN chuyen tien.CT tu 0251001377081 HOANG THI NHUAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5078 - 24269	500,000.00	MBVCB.7072943850.ung ho dong bao bi bao lut phia Bac.CT tu 1020924139 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5390 - 53899	300,000.00	020097041509181858362024ziLP459953.53899.185836.QR - Doan Thi Soan
9/18/2024	5390 - 47269	50,000.00	020097042209181856012024U9IS519713.47269.185603.ung ho ba con bi lu lut
9/18/2024	5189 - 41017	3,000,000.00	020097041509181854092024lmtu447142.41017.185358.DOAN NGOC DONG Chuyen tien gop Phan khac phuc hau qua con bao so ba nam 2024
9/18/2024	5388 - 39050	200,000.00	0200970405091818533020243J7Z010824.39050.185330.Vietcombank:1235667979:DANG THI TUYET chuyen tien ung ho dong bao bao lu
9/18/2024	5389 - 26795	200,000.00	020097042209181849502024JH0X641504.26795.184951.Gui chut tam long toi nguoi dan lang Nu mong dong bao som on dinh cuoc song

9/18/2024	5241 - 03950	1,000,000.00	MBVCB.7072847785.NGUYEN VAN NAM chuyen tien.CT tu 0181003463763 NGUYEN VAN NAM toi1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5390 - 25297	500,000.00	020097041509181849172024o126431965.25297.184917.TRAN THI THU THUY Chung tay giup do dong bao bi bao so 3 Yagi.
9/18/2024	5219 - 19608	100,000.00	323529.180924.184439.NGUYEN THI MINH chuyen tien
9/18/2024	5078 - 19067	100,000.00	MBVCB.7072794007.lu luc mien bac vn.CT tu 0111000229634 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5209 - 16451	500,000.00	974746.180924.184333.Ung ho thon Lang Nu
9/18/2024	5217 - 02204	100,000.00	957816.180924.183955.TRAN THI SAU Chuyen tien em co mot chut mong quy tam long nhan vaf thong cam cho em vi dieu kien cua em
9/18/2024	5390 - 91470	1,000,000.00	020097042209181839022024VLS6250471.91470.183903.ung ho thon Lang Nu
9/18/2024	5239 - 00691	300,000.00	MBVCB.7072737775.Co Lien ung ho dong bao Lao Cai bao Yagi.CT tu 0021000397707 TRAN TRONG TOI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5017 - 96283	500,000.00	350600.180924.183831.VO DINH LONG chuyen khoan-180924-18:38:31 350600

9/18/2024	5390 - 86724	500,000.00	020097040509181837362024DHDD058505.86724.183724.Vietcombank:1235667979:DINH QUANG THANG chuyen tien
9/18/2024	5388 - 83079	200,000.00	020097040509181836212024AJ79054429.83079.183610.Vietcombank:1235667979:TRAN THI LIEU chuyen tien ung ho dong bao lu lut lang nu
9/18/2024	5388 - 81994	1,000,000.00	0200970405091818361820248TB9054245.81994.183619.Vietcombank:1235667979:ung ho dong bao bao lut
9/18/2024	5219 - 77042	100,000.00	298883.180924.183320.Luu Van Ut ung ho dong bao
9/18/2024	5219 - 77016	30,000.00	421267.180924.183318.Dao Minh Tu chuyen tien
9/18/2024	5220 - 76166	500,000.00	040608.180924.183301.DIEP THANH UT chuyen tien ho tro ba con bi lu lut
9/18/2024	5242 - 98557	200,000.00	MBVCB.7072670010.NGUYEN QUANG MENH chuyen tien.CT tu 1033399794 NGUYEN QUANG MENH toi1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5218 - 72675	1,000,000.00	665520.180924.183226.PHAM TRUNG TRUC chuyen khoan ung ho bao so 3
9/18/2024	5189 - 69069	500,000.00	02009704050918183214202454NQ040599.69069.183214.Vietcombank:1235667979:NGUYEN THI BE ANH chuyen tien

9/18/2024	5212 - 73024	200,000.00	414538.180924.183206.NGUYEN THANH DAT ung ho dong bao mien Bac bi thiet hai do bao lu gay ra
9/18/2024	5189 - 68363	100,000.00	020097042209181832022024KQEP904332.68363.183134.PHAN DINH DUNG ung ho QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5216 - 70641	22,222.00	284537.180924.183142.Nguyen Ho Thu Giang ung ho MB khac phuc bao so 3 FT24262320263517
9/18/2024	5387 - 64928	50,000.00	020097041509181831152024DD3n375724.64928.183115.Ung ho thon lang Nu
9/18/2024	5209 - 68496	200,000.00	230163.180924.183055.Phan Anh Tuan chuyen tien
9/18/2024	5078 - 13992	100,000.00	MBVCB.7072656598.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0541000281438 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5213 - 66747	200,000.00	279457.180924.183032.Ho thi Hong Huong ung ho thon lang Nu FT24262976790040
9/18/2024	5242 - 97941	200,000.00	MBVCB.7072645046.HO VAN CHON chuyen tien ung ho ba con tay bac nan nhan bao so 3.CT tu 0071005421691 HO VAN CHON toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5212 - 65015	500,000.00	338729.180924.183006.NGUYEN THI BINH chuyen khoan-180924-18:30:06 338729
9/18/2024	5189 - 62172	100,000.00	020097041509181830052024VTUF372041.62172.183005.ung ho dong bao lu lut

9/18/2024	5240 - 97785	1,000,000.00	MBVCB.7072647234.NGUYEN CUONG chuyen tien .CT tu 0051000539660 NGUYEN CUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5390 - 61611	200,000.00	0200970415091818294520245r9s371055.61611.182945.NGUYEN VAN LAN ung ho dong bao bao lut
9/18/2024	5215 - 61821	200,000.00	274119.180924.182920.Chung tay ung ho dong bao lang Nu FT24262907216797
9/18/2024	5216 - 62524	5,000.00	505665.180924.182919.Chau co it tam long xin ung ho dong bao a
9/18/2024	5242 - 97531	50,000.00	MBVCB.7072631943.NGUYEN NGOC THAO UYEN chuyen tien.CT tu 1048276280 NGUYEN NGOC THAO UYEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5387 - 59183	100,000.00	0200970422091818285520243PDG270449.59183.182827.ung ho bao lut mien bac
9/18/2024	5189 - 59175	100,000.00	0200970422091818285520248BND200209.59175.182845.Ung ho thon Lang Nu
9/18/2024	5219 - 61153	200,000.00	908363.180924.182841.NGUYEN HUU VUONG Chuyen tien ung ho dong bao bao lu
9/18/2024	5214 - 59785	100,000.00	271173.180924.182840.Gia dinh chau Nep Pate mong nguoi dan lang Nu bot dau thuong FT24262629246086

9/18/2024	5189 - 58234	50,000.00	020097042209181828372024TESU950296.58234.182839.DO VAN HONG NHAT chuyen tien
9/18/2024	5212 - 59614	300,000.00	270645.180924.182833.Ung ho quy tam long Viet FT24262906028028
9/18/2024	5388 - 57527	100,000.00	020097041509181828332024v0my367356.57527.182822.QR - ung ho dong bao bi thiet hai boi bao lu
9/18/2024	5239 - 97374	20,000.00	MBVCB.7072627824.LE VAN THO chuyen tien.CT tu 9999681979 LE VAN THO toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5390 - 56803	100,000.00	020097040509181828202024OCUK028629.56803.182821.Vietcombank:1235667979:TA THI LAM chuyen tien 1 chut tam long
9/18/2024	5388 - 56683	20,000.00	0200970422091818281520247EMJ229004.56683.182816.CAO VAN KHOAT chuyen tien
9/18/2024	5216 - 59049	100,000.00	639929.180924.182813.ung ho tai thiet lang nu
9/18/2024	5017 - 56909	200,000.00	268725.180924.182807.VU VAN TINH mong mn som on dinh FT24262095830044
9/18/2024	5390 - 56306	200,000.00	020097040509181828022024OGNO027629.56306.182802.Vietcombank:1235667979:TRAN VAN TINH chuyen tien
9/18/2024	5078 - 13097	200,000.00	MBVCB.7072625061.xxxx.CT tu 0181003547180 toi 1235667979 Quy Tam long Viet

9/18/2024	5218 - 57511	50,000.00	903512.180924.182746.HOANG MINH SONG Chuyen tien
9/18/2024	5387 - 55265	500,000.00	0200970422091818274720246SRL947220.55265.182748.PHAM DANG TUONG chuyen tien
9/18/2024	5189 - 55211	50,000.00	020097042209181827452024NGWJ467193.55211.182746.LE DUY ANH chuyen tien
9/18/2024	5220 - 57069	200,000.00	904066.180924.182735.ung ho dong bao lu lut
9/18/2024	5220 - 54981	500,000.00	711396.180924.182723.ung ho dong bao lu lut
9/18/2024	5387 - 54086	200,000.00	020097042209181827132024LIJ3997941.54086.182714.CHU DUC TAN chuyen tien UH a
9/18/2024	5244 - 96981	500,000.00	MBVCB.7072612725.Ung ho tai thiet Lang Nu .CT tu 0531000284359 NGO HA THANH PHUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5390 - 54048	200,000.00	0200970422091818271120247NDJ360766.54048.182712.ung ho tai thiet lang Nu
9/18/2024	5390 - 53034	200,000.00	0200970415091818270520247OBk362450.53034.182705.QR - NGUYEN QUANG TIEN chuyen tien
9/18/2024	5387 - 52812	98,989.00	020097041509181827022024vcJT362815.52812.182633.QR - ba con co len
9/18/2024	5212 - 53690	100,000.00	900010.180924.182646.PHUNG THI HUONG Chuyen tien ung ho bao lu lut

9/18/2024	5245 - 96886	200,000.00	MBVCB.7072610836.TRAN NGOC TUAN chuyen tien.CT tu 1022649993 TRAN NGOC TUAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5189 - 51310	20,000.00	020097042209181826382024H06Y460137.51310.182639.PHAM VU NGHIA chuyen tien
9/18/2024	5078 - 11448	1,000,000.00	MBVCB.7072580588.ung ho thon lanh Nu.CT tu 0541001471874 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5212 - 14291	100,000.00	851833.180924.181547.NGUYEN VAN CAP Chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
9/18/2024	5017 - 14209	20,000.00	213968.180924.181555.CAFE NMORE UH LANG NU FT24262264472018
9/18/2024	5216 - 13501	100,000.00	212880.180924.181541.DAO VAN PHONG chuyen FT24262719087100
9/18/2024	5240 - 92857	1,000,000.00	MBVCB.7072485146.NGUYEN VAN THANH chuyen tien.CT tu 1012912556 NGUYEN VAN THANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5216 - 89491	50,000.00	183455.180924.180925.Em ung ho dong bao mien bac bi lu lut FT24262618842830
9/18/2024	5214 - 50023	500,000.00	773643.180924.175857.LauNguyen Chuyen tien ung ho dong bao bao lut
9/18/2024	5389 - 62516	500,000.00	020097042209181758492024P699487289.62516.175850.NGUYEN BINH chuyen tien

9/18/2024	5213 - 39271	200,000.00	477057.180924.175619.con chi co chut qua nho de chia se nhung mat mat cua dan lang Nu
9/18/2024	5387 - 33978	1,000,000.00	020097040509181750462024543Q005418.33978.175046.Vietcombank:1235667979:LE VAN CHAN chuyen tienung ho dong bao bao lut
9/18/2024	5239 - 83931	300,000.00	MBVCB.7072170276.LE THI NGOC TU ung ho nguoi dan Lang Nu, Lao Cai.CT tu 0121000735727 LE THI NGOC TU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5017 - 90270	1,000,000.00	057666.180924.174409.TRAN BICH KHANH chuyen tien ung ho nhan dan vung lu FT24262209177325
9/18/2024	5220 - 73734	100,000.00	121556.180924.174018.NGUYEN NGOC KHANH chuyen tien
9/18/2024	5240 - 81575	424,362.00	MBVCB.7072098726.A Di Da Phat .ung ho lang Nu bi sat lo.CT tu 1035475664 NGUYEN PHUONG THU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/18/2024	5219 - 63258	35,000.00	106139.180924.173733.Cafe nmore uh lang nu
9/18/2024	5189 - 86256	100,000.00	020097042209181737102024E80M161933.86256.173711.ung ho lu lut
9/18/2024	5388 - 80374	500,000.00	0200970405091817353320247ZVA051079.80374.173533.Vietcombank:1235667979:VU VAN CHINH chuyen tien

9/18/2024	5389 - 78503	100,000.00	020097041509181735042024SEKP195219.78503.173504.CHU HUYEN TRANG chuyen tien
9/18/2024	5215 - 47669	70,000.00	643826.180924.173351.CAFE NMORE UNG HO LANG NU
9/18/2024	5388 - 68508	50,000.00	0200970415091817322920249OTW186141.68508.173200.PHAM XUAN HOA chuyen tien
9/18/2024	5390 - 66497	200,000.00	0200970415091817315920243AOS184588.66497.173159.QR - NGUYEN THI XUAN Chuyen tien
9/18/2024	5218 - 37805	200,000.00	631656.180924.173126.NGUYEN THI LY Chuyen tien ung ho dong bao mien bac
9/18/2024	5078 - 91081	10,000.00	MBVCB.7071975117.lu lut.CT tu 0821000157377 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
9/18/2024	5390 - 42002	300,000.00	020097041509181724582024TQSx160411.42002.172458.PHAM THI LOC Chuyen tien
9/18/2024	5387 - 33568	200,000.00	020097040509181722412024PK4E005053.33568.172241.Vietcombank:1235667979:Cua it long nhieu xin ung ho ba con lang Nu.
9/18/2024	5213 - 84462	200,000.00	566097.180924.171758.PHUNG HAI PHONG Chuyen tien ung ho dong bao bi bao lut
9/18/2024	5387 - 06612	45,000.00	020097042209181715032024ET5K934418.6612.171504.CAFE NMORE UH LANG NU

5390 -
9/18/2024 01677
Tổng số

85,000.00 020097042209181713422024BSEQ281192.1677.171343.CAFE MORE UH LANG NU
2.215.917.335

Trân trọng cảm ơn quý khách đã sử dụng dịch vụ của Vietcombank!

=====

VIETCOMBANK - Chung niềm tin vững tương lai

Ghi chú: Sao kê này không thay cho các cam kết của Ngân hàng TMCP Ngoại thương về các nghĩa vụ của khách hàng được xác nhận với bên thứ ba./

Postal address:
198 TRAN QUANG
KHAI AVENUE
HANOI - VIETNAM

Telex: (0805) 411504 VCB - VT

Swift: BFTV VNVX

Website: www.vietcombank.com.vn

Contact center: 1900.54.54.13